KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ

I. HÀNH CHÍNH

Họ và tên : Văn Thị Phương Thảo

Giới Tính : Nữ

Sinh năm : 02/10/1969

Địa chỉ : Đình Thượng – Đông Xuân – SÓc Sơn – Hà Nội

SĐT : 0348782017

Nhập viện : Ngày 05 tháng 09 năm 2021

II. Hỏi bệnh

1. Lý do vv: Khám Sức Khỏe Định Kỳ .

2. Tiền sử:

\* Bản thân: Bệnh nhân có tiền sử bệnh béo phì có thói quen dùng thức ăn nhanh, thức ăn giàu năng lượng, ăn nhiều chất béo, ăn nhiều đồ chiên, rán, ăn ít rau, uống nhiều nước ngọt, bia rượu...Bệnh nhân có tiền sử bệnh đột quỵ triệu chứng Tê, yếu hoặc liệt tay chân 1 bên cơ thể, đôi khi người bệnh chỉ có cảm giác nặng, Rối loạn giọng nói, nói đớ lưỡi, nói khó Chóng mặt, choáng váng, xây xẩm hoặc có thể ngất xỉu,Thay đổi dáng đi, mất đồng bộ và khả năng phối hợp vận động..

\* Gia đình : Chưa phát hiện bệnh lý.

III. KHÁM BỆNH :

1. Toàn thân: Bệnh nhân tỉnh tiếp xúc bình thường

Thể trạng bình thường

BMI: 22.6

Da niên mạc hồng

Không tím môi không tím đầu chi

Không khó thở , không run tay

Không phù , Không sốt

Tuyến giáp không to , Hạch ngoại vi không sờ thấy

Mạch : 72 lần / phút , nhiệt độ 36 độ 7 , Huyết áp: 120/95 mmHg

2. Bộ phận

2.1 Tuần hoàn : Mỏm tim đập ở khaong liên sườn V đường giữa đòn trái

Tim nhịp đều , Tso ck 72 / p

Không có tiếng tim bệnh lý

Dhieu Hartzer âm tính

2.2. Hô hấp :

Lồng ngực hai bên cân đối di động theo nhịp thở

Phổi rì rào phế nang rõ

Không có ran bệnh lý

2.3 Tiêu hóa : Bụng mềm không chướng ,

Gan lách không to

2.4 Thận – Tiết niệu :

Hố thận 2 bên không đầy , Chạm thận (-) bệp bềnh thận (-)

2.5 Thần kinh:

Hội chứng não , màng não (-),

Không liệt thần kinh khu trú

2.6 Cơ – xương – khớp : Không teo cơ cứng khớp

Khớp vận động trong giới hạn bình thường

IV. Cận lâm sàng:

1.CTM:

HC: 4.4 T/L( 3.8 – 5.0 T/L) ; Hb: 148 g/L( 120 - 150 g/L) ;

Hct: 0,331 L/L( 0.336-0.450 L/L); MCV: 96 f/L (75 - 96 fL)

MCH : 25 pg (24- 33pg) ; MCHC: 315 – 378 g/L

BC : 8.1 G/l (4.0 đến 10.0G/l)

2. Sinh hóa máu : Glucose( đói): 5.84 mmol/l; Lipid máu : Cholesterol : 4.19

mmol/l ; Triglycerid: 0.77 mmol/l

GOT/GPT: 49/53 ; Aciduric: 372 ; Ure: Creatinin 100

3. Điện giải đồ : Natri : bình thường; Kali: Bình thường

4. Tổng phân tích nước tiểu : Protein niệu: binh thường

5. Điện tim đồ : nhịp xoang, trục trung gian ts 72ck/ p

6. Siêu âm tim: bình thường

7. Soi đáy mắt: bình thường

V. Tóm tắt bệnh án:

Bệnh nhân nữ 95 tuổi vào viện với lý do : Khám Sức Khỏe Định Kỳ. Qua hỏi và khám thấy: Bệnh nhân có tiền sử bệnh béo phì có thói quen dùng thức ăn nhanh, thức ăn giàu năng lượng, ăn nhiều chất béo, ăn nhiều đồ chiên, rán, ăn ít rau, uống nhiều nước ngọt, bia rượu...Bệnh nhân có tiền sử bệnh đột quỵ triệu chứng Tê, yếu hoặc liệt tay chân 1 bên cơ thể, đôi khi người bệnh chỉ có cảm giác nặng, Rối loạn giọng nói, nói đớ lưỡi, nói khó Chóng mặt, choáng váng, xây xẩm hoặc có thể ngất xỉu,Thay đổi dáng đi, mất đồng bộ và khả năng phối hợp vận động..

Gia đình : Chưa phát hiện bệnh lý.

BMI : 22.6

Glucose( đói): 5.84 mmol/l; Lipid máu : Cholesterol : 4.19

mmol/l ; Triglycerid: 0.77 mmol/l

GOT/GPT: 49/53 ; Aciduric: 372 ; Ure: Creatinin 100

Chẩn đoán : Sức Khỏe bình thường.

VII. Điều trị

1 Mục tiêu

Giảm mỡ, hạn chế mỡ động vật và các thức ăn chứa nhiều cholesterol như da , nội tạng động vật , lòng đỏ trứng gà …

Tăng dầu thực vật , ( dầu đậu nành, dầu oliu …)

Ăn nhiều rau xanh , hoa quả, vitamin…

Không uống rượu bia chè các chất kích thích nên uống các loại nước cam

Không uống các chất kích thích nên uống các loại nước cam

Không gắng sức, nghỉ ngơi hợp lý Ăn nhạt , hạn chế lượng nước và dịch truyền . Ăn hạn chế glucid, ăn nhiêù rau quả, nhiều châts xơ, chia 6 bữa/ ngày.

Ăn nhiều rau xanh , hoa quả, vitamin…

Không uống rượu bia chè các chất kích thích nên uống các loại nước cam

Cần giảm cân

VII. Tiên Lượng

1. Gần : Trung Bình

2. Xa: Trung Bình